

Số: 22/2018/QĐST-HNGĐ

Bim Sơn, ngày 16 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2018/TLST- HNGĐ ngày ngày 19 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị Thanh D**, sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn A, xã B, thị xã C, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: anh **Trần Văn D2**, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn A, xã B, thị xã C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Trần Văn D2

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con cái: Vợ chồng có hai con chung là Trần Đức C (nam), sinh ngày 19/6/2010 và Trần Thị Diệu L(nữ), sinh ngày 07/10/2014. Hai bên thống nhất giao cả hai cháu C và L cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh D2 không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị D.

Anh D2 được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị D không được cản trở.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

b) Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về án phí: chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Trần Văn D2 mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị D đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0000544 ngày 05/01/2018 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn sang tiền án phí cho cả hai người. Như vậy, chị D, anh D2 đã thi hành xong khoản án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng trả lại cho chị D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã C;
- UBND phường B,
Thị xã C, Thanh Hóa
(ĐKKH năm 2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Giang